

Số: 71/BC-HĐND

Hậu Giang, ngày 02 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

**Thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh
tại Kỳ họp thứ Năm Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang
Khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Chuẩn bị cho Kỳ họp thứ Năm Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Khóa X, thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh Hậu Giang, Ban Kinh tế - Ngân sách (KTNS) HĐND tỉnh đã tổ chức họp Ban vào ngày 26/11/2021 để thẩm tra các báo cáo, dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh thông qua.

Tại buổi thẩm tra, thành viên Ban KTNS, lãnh đạo các Ban HĐND tỉnh và các ngành có liên quan đã có nhiều ý kiến trao đổi, thảo luận, đóng góp vào dự thảo nghị quyết, các thành viên Ban căn cứ các quy định của pháp luật trao đổi, thảo luận và được cơ quan soạn thảo, tiếp thu, chỉnh lý và trình tại kỳ họp.

Ban KTNS xin báo cáo HĐND tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

1. Báo cáo và dự thảo Nghị quyết về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

a) Về kết quả thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội năm 2021.

Ban thống nhất với Báo cáo số 177/BC-UBND ngày 20/11/2021 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022. Trong năm 2021, tỉnh gặp nhiều khó khăn thách thức, nhất là do biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt, thiên tai, dịch bệnh liên tục xảy ra, đặc biệt là sự bùng phát của đại dịch Covid-19 ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sức khỏe, thể chất và tinh thần của người dân, các hoạt động kinh tế - xã hội trong tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề,... ảnh hưởng trực tiếp đến thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025. Được sự chỉ đạo tập trung của Tỉnh ủy, sự điều hành quyết liệt, toàn diện, chủ động, linh hoạt, kịp thời sáng tạo của UBND tỉnh, sự nỗ lực, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong tỉnh, Tỉnh vừa phòng, chống dịch Covid-19 vừa duy trì phát triển sản xuất kinh doanh, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục có những chuyển biến tích cực và đạt những kết quả quan trọng, rất đáng trân trọng trên 14 lĩnh vực. Đây là cơ sở để đúc rút và xây dựng bài học quý báu cho thời gian tới. Ước cả năm 2021, nhiều chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt, vượt kế hoạch, cụ thể: Có 05 chỉ tiêu vượt kế hoạch (tổng vốn đầu tư toàn xã hội; tổng thu ngân sách nhà nước; số doanh nghiệp đang hoạt động và có kê khai thuế; tỷ lệ đô thị hóa; lao động việc làm); 09 chỉ tiêu

đạt kế hoạch (nông thôn mới; dân số; tỷ lệ hộ nghèo; y tế; giáo dục; tỷ lệ dân số thành thị sử dụng nước sạch; tỷ lệ rác thải sinh hoạt ở đô thị và nông thôn được thu gom và xử lý; quốc phòng; an ninh); bên cạnh đó, còn 04 chỉ tiêu không đạt kế hoạch (tăng trưởng kinh tế; cơ cấu kinh tế; GRDP bình quân đầu người; kim ngạch xuất khẩu).

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thiên tai, mặc dù tỉnh đã kiểm soát và hạn chế thấp nhất những ảnh hưởng, nỗ lực thực hiện đảm bảo an sinh xã hội, ổn định cuộc sống, hoạt động sản xuất của người dân nhưng tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 như báo cáo đã đánh giá còn một số khó khăn, hạn chế nhất định như:

+ Số lượng doanh nghiệp (lĩnh vực kinh tế tư nhân) đăng ký qua các năm là 5.306 (số liệu lũy kế), số doanh nghiệp hoạt động, có khai báo thuế là 2.757 doanh nghiệp, chiếm khoảng 52% trên tổng số doanh nghiệp đăng ký, trong đó phần lớn là doanh nghiệp vừa và nhỏ. Qua đó, cần có sự đánh giá toàn diện hơn về tính hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, năng lực của các doanh nghiệp để có giải pháp hỗ trợ phát triển; lĩnh vực phát triển nhà ở thu hút được nhiều nhà đầu tư tuy nhiên việc triển khai một số dự án trong thời gian qua là rất chậm, gây bức xúc trong một bộ phận nhân dân chưa được giải quyết dứt điểm. Các vấn đề trên đề nghị các cấp, các ngành tiếp tục có quan tâm trong chỉ đạo điều hành.

+ Bên cạnh một số chỉ tiêu phát triển kinh tế năm 2021 đạt thấp so với nghị quyết của HĐND tỉnh, còn có các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc các chương trình, đề án, kế hoạch do một số ngành tham mưu thực hiện cũng chưa đạt theo tiến độ, lộ trình đề ra như: Việc giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công; Đề án phát triển nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu;

+ Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp tăng trưởng 3,28% vượt kế hoạch đề ra, tuy nhiên đời sống của người sản xuất nông nghiệp chưa được nâng lên do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19; công tác quản lý, kiểm soát và bình ổn giá trên địa bàn, ở một số mặt hàng trong từng thời điểm chưa thật sự hiệu quả như: Giá sản phẩm tiêu dùng thiết yếu (vào thời điểm giãn cách xã hội nhiều mặt hàng nông sản và hàng tiêu dùng khác tăng giá cao), giá gas, giá vật tư nông nghiệp (phân bón) tăng vào thời điểm gần cuối năm được nhiều cử tri quan tâm.

Trước tình hình trên, Ban đề nghị UBND tỉnh cần chủ động hơn nữa trong công tác điều hành để khắc phục khó khăn nhằm đạt kết quả cao nhất.

b) Về mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022.

Qua thẩm tra, Ban thống nhất mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Tuy nhiên, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh cần quan tâm chỉ đạo một số vấn đề sau:

+ Với quy mô nền kinh tế còn thấp, việc xây dựng chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2022 là khá cao (8%), cho thấy sự quyết tâm quyết liệt

trong chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh trong phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu đề ra cần phải có những dự báo sát thực mang tính lượng hóa trong phân tích thống kê, nhằm chuẩn bị đầy đủ năng lực cho các kịch bản trước khả năng đại dịch Covid-19 bùng phát nhanh, với biến thể Omicron đã được tổ chức y tế thế giới (WHO) xếp vào nhóm “đáng quan ngại” có thể lây lan nhanh hơn 500% biến chủng Delta, với quy mô lớn, do đó cần phải có các giải pháp đồng bộ, thích ứng linh hoạt từng thời điểm và hiệu quả trên cơ sở phải có sự vào cuộc thực chất hơn của cả hệ thống chính trị.

+ Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện các chương trình, đề án, dự án đạt mục tiêu, tiến độ, chất lượng, lộ trình đề ra, nhất là Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển công nghiệp, nông nghiệp, đô thị và du lịch tỉnh Hậu Giang, giai đoạn 2021 - 2025 và các năm tiếp theo; Đề án xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh; Đề án phát triển nông nghiệp bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu; Đề án Hậu Giang xanh; các quy hoạch phát triển khu, cụm công nghiệp; đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, trình phê duyệt quy hoạch tỉnh, làm cơ sở lập quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành có liên quan, nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh để phát triển kinh tế - xã hội bền vững,...Đồng thời, nghiêm túc tiếp thu, tổ chức triển khai thực hiện thật hiệu quả 03 kết luận cơ bản được cụ thể hóa với 09 nội dung, nhiệm vụ trọng tâm tại Kết luận số 02/KL-HĐND ngày 21/10/2021 của Thường trực HĐND tỉnh tại phiên giải trình về tình hình tổ chức thực hiện Đề án phát triển nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 – 2025 định hướng đến năm 2030.

+ Tiếp tục hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, thu hút các nhà đầu tư nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đổi mới công nghệ, thúc đẩy phát triển theo chiều sâu, hiện đại, tăng cường tính minh bạch, tính tiếp cận và khả năng sáng tạo.

+ Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 21/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy sản xuất, lưu thông, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản trong bối cảnh phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

2. Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Giải phóng mặt bằng Khu công nghiệp Sông Hậu, giai đoạn 1 (phần diện tích còn lại khoảng 46 ha).

Về cơ sở pháp lý: Dự thảo nghị quyết phù hợp với quy định của pháp luật về Luật Đầu tư công, phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B nên việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án là đúng thẩm quyền, phù hợp theo quy định pháp luật hiện hành. Đồng thời, chủ trương đầu tư dự án đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, xác định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn theo quy định pháp luật.

Về mục tiêu của dự án: Nhằm tạo quỹ đất sạch để kêu gọi thu hút đầu tư vào Khu công nghiệp Sông Hậu - giai đoạn 1.

Ban KTNS cơ bản thống nhất dự thảo nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án, với nội dung chủ yếu sau:

- + Chủ đầu tư: Công ty Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Hậu Giang.
- + Quy mô đầu tư: Tổng diện tích dự án khoảng 46 ha.
- + Dự án nhóm: B.
- + Tổng mức đầu tư: 398.000 triệu đồng.
- + Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách địa phương và vốn ứng trước Nhà đầu tư.
- + Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.
- + Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2022 - 2023.

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy, việc xây dựng dự thảo nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án phù hợp với chủ trương theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển công nghiệp, nông nghiệp, đô thị và du lịch tỉnh Hậu Giang, giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng phát triển kinh tế - xã hội, khả năng cân đối ngân sách địa phương; phù hợp với lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư. Do đây là dự án nhóm B, theo quy định thời gian thực hiện dự án không quá 04 năm tuy nhiên nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, sớm kêu gọi đầu tư và giao đất cho nhà đầu tư thực hiện dự án, phát huy hiệu quả sử dụng nguồn vốn, Ban thống nhất trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành nghị quyết.

3. Dự thảo Nghị quyết Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 1).

Về cơ sở pháp lý: Dự thảo nghị quyết được xây dựng phù hợp thẩm quyền ban hành theo Luật Đầu tư công và các văn bản quy định hướng dẫn thi hành.

Ban thống nhất nội dung tờ trình, dự thảo Nghị quyết Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 (lần 1) cụ thể: Trong tổng số 9.281.943 triệu đồng, UBND tỉnh bố trí cho các nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án giai đoạn 2021 - 2025 là 7.686.323 triệu đồng, chiếm 82,81% tổng nguồn vốn đầu tư công trung hạn. Trong đó, nhiều nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh, công tác bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 mang tính tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ các nguyên tắc, tiêu chí bố trí vốn và chiến lược phát triển của Tỉnh. Trên cơ sở xác định phát triển công nghiệp, nông nghiệp, đô thị và du lịch là 04 khâu đột phá của chiến lược trong phát triển kinh tế - xã hội, gia tăng nguồn thu ngân sách địa phương và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 – 2025 và những năm tiếp theo. Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định ban hành nghị quyết, tuy nhiên Ban lưu ý và đề nghị một số vấn đề sau:

Một, công tác tham mưu trình HĐND tỉnh phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 chưa báo cáo đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 49 Luật Đầu tư công. Do vậy, đề nghị UBND tỉnh trong lần 2 trình HĐND tỉnh bố trí số vốn còn lại, báo cáo bổ sung đầy đủ nội dung theo luật định.

Hai, tổng số vốn còn lại chưa bố trí là 1.595.620 triệu đồng (gồm nguồn vốn cân đối ngân sách 570.916 triệu đồng; nguồn xổ số kiến thiết 1.014.704 triệu đồng và tiền sử dụng đất 10.000 triệu đồng), chiếm 17,93% tổng vốn đầu tư công ngân sách địa phương được trung ương giao là chưa đảm bảo với quy định tại khoản 2 Điều 62 của Luật Đầu tư công, đề nghị UBND tỉnh sớm trình HĐND tỉnh bố trí hết số vốn còn lại trong thời gian sớm nhất, đồng thời báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định.

Ba, về danh mục đề nghị ngành chuyên môn tiếp tục rà soát, bổ sung đầy đủ, chính xác các thông tin của từng dự án theo đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào Nghị quyết HĐND tỉnh phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 (lần 1), đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh giao kế hoạch đầu tư công trung hạn cho các đơn vị thực hiện, bao gồm tổng mức vốn, danh mục chương trình, dự án và mức vốn bố trí cho từng dự án đúng thời gian theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

4. Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công năm 2022

Về cơ sở pháp lý: Dự thảo nghị quyết được xây dựng phù hợp thẩm quyền ban hành theo Luật Đầu tư công và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Qua Báo cáo tình hình thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công 10 tháng, ước giải ngân đến cuối năm 2021 và qua thẩm tra dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công năm 2022 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương. Ban KTNS cơ bản nhất trí với đề xuất của UBND tỉnh về quan điểm, mục tiêu, định hướng phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2022; thống nhất dự kiến tổng mức vốn đầu tư công năm 2022 vốn ngân sách địa phương với nội dung chủ yếu sau:

- Tổng vốn đầu tư công năm 2022 là 1.853.380 triệu đồng. Được bố trí thực hiện các công trình, dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nhằm thực hiện các mục tiêu và các định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và giai đoạn 2021 - 2025; phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt, kế hoạch tài chính 05 năm, kế hoạch vay, trả nợ công và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 của Tỉnh.

- Thống nhất 02 nhóm giải pháp thực hiện, phần đầu giải ngân đạt từ 95% - 100% nguồn vốn đầu tư công 2021.

Ban đề nghị một số vấn đề cần lưu ý sau:

- + Một, kết quả quyết toán chi đầu tư phát triển năm 2020 chỉ đạt 72,27% so với dự toán HĐND tỉnh giao, nguyên nhân là do các công trình, dự án đã tạm ứng vốn để thực hiện nhưng chưa đủ hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán. Trong năm 2021, theo báo cáo của UBND tỉnh thì giá trị giải ngân 10 tháng đầu năm

đạt 60,92 % kế hoạch (tương đương 1.593,912 tỷ đồng), việc giải ngân hết số vốn được HĐND tỉnh phân bổ là nhiệm vụ khó khăn, đề nghị các cấp, các ngành cần tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt các chủ đầu tư, các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các công trình, dự án và giải ngân nguồn vốn, cùng với việc phát huy cao nhất tinh thần, trách nhiệm các chủ đầu tư được giao nhiệm vụ thực hiện. Xác định đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đáp ứng quan điểm, mục tiêu, giải pháp chỉ đạo của Chính phủ, của Tỉnh ủy.

+ Hai, nguồn vốn đầu tư công địa phương chưa đáp ứng đủ nhu cầu đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của Tỉnh, nhiều dự án do các địa phương đề xuất nhưng chưa cân đối được nguồn vốn để bố trí (như: Dự án Nâng cấp, sửa chữa cầu chữ Y, xã Trường Long Tây; Trường tiểu học Long trị A1; Đường ô tô về trung tâm xã Thạnh Hòa,...). Do đó, để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công năm 2022, Ban đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các chủ đầu tư phải chủ động trong triển khai các dự án được bố trí trong kế hoạch đầu tư công năm 2022, nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, khắc phục triệt để 04 hạn chế trong việc chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công, chậm giải ngân vốn đầu tư công (theo Báo cáo đánh giá số 180/BC-UBND ngày 22/11/2021 của UBND tỉnh); mạnh dạn cắt giảm, không bố trí vốn cho các dự án chậm trễ tiến độ và chậm giải ngân nguồn vốn, để bố trí cho các dự án có nhu cầu, đồng thời có biện pháp mạnh tay hơn trong quy trách nhiệm đối với người trực tiếp phụ trách lĩnh vực, nhằm phấn đấu giải ngân hết vốn theo chỉ đạo quyết liệt của Trung ương, Tỉnh ủy, Thường trực UBND tỉnh và theo kế hoạch được HĐND tỉnh phân bổ để giải pháp được thực thi nghiêm túc, khả dụng trong thực tiễn.

+ Ba, việc bố trí nguồn thu xổ số kiến thiết tiếp tục ưu tiên để đầu tư cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề (bao gồm cả đầu tư mua sắm thiết bị dạy học phục vụ chương trình đổi mới sách giáo khoa giáo dục phổ thông) và lĩnh vực y tế; phần còn lại chỉ thực hiện các công trình, dự án đầu tư phòng chống thiên tai, chống biến đổi khí hậu, nông thôn mới và các nhiệm vụ đầu tư quan trọng khác thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Bốn, rà soát, bố trí vốn hoàn trả các khoản ứng trước kế hoạch vốn ngân sách địa phương từ năm 2014 trở về trước theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

5. Dự thảo Nghị quyết về danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội cần thu hồi đất và các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2022

Về cơ sở pháp lý: Việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh là phù hợp về thẩm quyền ban hành văn bản. Qua thẩm tra, Ban cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết về danh mục công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội cần thu hồi đất và các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích đất

trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang năm 2022, cụ thể như sau: Thống nhất danh mục 34 công trình, dự án với tổng diện tích 191,26 ha. Tuy nhiên, Ban lưu ý, đề nghị UBND tỉnh cần đánh giá, nhìn nhận và có biện pháp tốt hơn trong chỉ đạo, điều hành thời gian tới các vấn đề sau:

Trong 03 năm, từ năm 2019 đến năm 2021, HĐND tỉnh đã thông qua 407 công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích Quốc gia, công cộng cần thu hồi đất và các công trình, dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang. Qua đó, các cấp, các ngành đã triển khai thực hiện 297 công trình, dự án đạt 73%, số lượng công trình, dự án chưa thực hiện là 110, chiếm tỷ lệ 27%. Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh việc chưa triển khai một số công trình, dự án theo nghị quyết HĐND tỉnh ngoài nguyên nhân khách quan, còn có nguyên nhân được cho là chủ quan như:

+ Việc đề xuất, tham mưu tổng hợp danh mục công trình, dự án để trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp cuối năm chưa được thực hiện đầy đủ, có địa phương và chủ đầu tư thực hiện chưa chặt chẽ trong việc rà soát hiện trạng sử dụng đất (đất trồng lúa). Từ đó, dẫn đến việc trình các công trình, dự án tại các kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh còn điều chỉnh, bổ sung, phát sinh nhiều.

+ Một số dự án chưa xác định chính xác vị trí, địa điểm thực hiện, diện tích, tên gọi, dẫn đến việc điều chỉnh, bổ sung nhiều lần. Từ đó, ảnh hưởng đến thời gian lập thủ tục thu hồi đất, giải phóng mặt bằng.

Những vấn đề trên được đề cập nhiều lần trong các báo cáo của Ban Kinh tế - Ngân sách và Ủy ban nhân dân tỉnh đã có văn bản chỉ đạo, tuy nhiên các ngành, các cấp chậm khắc phục trong công tác phối hợp; chưa chủ động rà soát tham mưu, đề xuất trong xây dựng nghị quyết trình HĐND tỉnh đảm bảo tính khả thi, hiệu quả khi triển khai vào thực tế. Thời gian tới, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp khắc phục triệt để những hạn chế, nâng cao chất lượng tham mưu, đề xuất ban hành nghị quyết HĐND tỉnh. Có biện pháp chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện 05 nhiệm vụ tập trung được nêu tại Báo cáo số 183/BC-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh.

Đồng thời, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường chủ động, phối hợp với các cấp, các ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đúng theo quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi của người sử dụng đất được quy định tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch, cụ thể: *“Diện tích đất ghi trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được công bố phải thu hồi để thực hiện dự án hoặc phải chuyển mục đích sử dụng đất mà sau 03 năm chưa có quyết định thu hồi đất hoặc chưa được phép chuyển mục đích sử dụng đất thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sử dụng đất phải điều chỉnh, hủy bỏ và phải công bố việc điều chỉnh, hủy bỏ việc thu hồi hoặc chuyển mục đích đối với phần diện tích đất ghi trong kế hoạch sử dụng đất.”*

6. Dự thảo Nghị quyết về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025.

Về cơ sở pháp lý: Dự thảo nghị quyết được ban hành đảm bảo về cơ sở pháp lý và thẩm quyền theo quy định pháp luật, Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật hiện hành.

Ban nhận thấy, việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền giai đoạn 2022 - 2025 (được chi tiết hóa kèm theo tại phụ lục số I và phụ lục số II) phù hợp với định hướng tiếp tục phân cấp mạnh giữa các cấp chính quyền địa phương trong thực thi nhiệm vụ, quyền hạn, phù hợp với phân cấp nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đối với từng lĩnh vực và đặc điểm kinh tế, địa lý, dân cư của từng cấp. Đảm bảo nguồn thu cân đối với nhu cầu chi cho các cấp chính quyền chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là đối với chính quyền cấp xã. Đồng thời, phân cấp các nguồn thu, chi giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương được thực hiện theo nguyên tắc gắn với nhiệm vụ và khả năng quản lý của từng cấp, hạn chế việc bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới, tiếp tục khắc phục những tồn tại, nhược điểm về cơ chế “xin - cho”; khuyến khích các cấp tăng cường quản lý thu, chống thất thu; nguồn thu gắn liền với vai trò quản lý của cấp chính quyền nào thì phân cấp cho ngân sách cấp chính quyền đó; hạn chế phân cấp cho nhiều cấp ngân sách đối với các nguồn thu có quy mô nhỏ; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu cho ngân sách không vượt quá tỷ lệ phần trăm (%) phân chia theo quy định của cấp trên; đảm bảo sự công bằng, công khai minh bạch, phát triển cân đối giữa các khu vực trên địa bàn để chủ động trong việc thực thi chức năng, nhiệm vụ được giao đạt hiệu quả cao nhất.

Ban KTNS thống nhất nội dung dự thảo nghị quyết, kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị.

7. Dự thảo Nghị quyết Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025

Ban nhận thấy, việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025 là cơ sở để UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự toán và phương án phân bổ dự toán ngân sách tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025.

Định mức phân bổ tại dự thảo nghị quyết này (được chi tiết kèm theo tại phụ lục của dự thảo nghị quyết), phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 01/2021/UBTVQH15 ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; đảm bảo các mục tiêu quan

trọng về ngân sách nhà nước theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hậu Giang lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; tập trung khắc phục những vướng mắc và kế thừa những mặt tích cực của định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh giai đoạn 2017 – 2020, đảm bảo khả thi trong tổ chức thực hiện; đối với định mức phân bổ chi sự nghiệp, ưu tiên bố trí kinh phí cho lĩnh vực nông nghiệp, du lịch để thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về 04 khâu đột phá; phù hợp với khả năng cân đối ngân sách tỉnh và yêu cầu thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước; tăng quyền hạn và trách nhiệm, tính chủ động của các sở, ban, ngành, địa phương trong quản lý ngân sách nhà nước; định mức phân bổ giai đoạn 2022 – 2025 trung bình ở cấp tỉnh tăng 5%, cấp huyện, cấp xã tăng 35% so với giai đoạn trước (ước tổng kinh phí do ngân sách nhà nước đảm bảo tăng so với giai đoạn trước khoảng trên 160 tỷ đồng); khuyến khích địa phương tiết kiệm chi thường xuyên để tăng chi đầu tư, chủ động bố trí dự toán nhiệm vụ chi để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; nhiệm vụ sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động.

Ban KTNS nhất trí với nội dung dự thảo nghị quyết, kính trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành nghị quyết. Tuy nhiên, Ban đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, khảo sát tại các đơn vị, cơ sở nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tổng hợp đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết, điều chỉnh, bổ sung kịp thời trong quá trình tổ chức, triển khai, thực hiện nghị quyết khi được thông qua.

8. Dự thảo Nghị quyết về phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020

Dự thảo nghị quyết được xây dựng đảm bảo cơ sở pháp lý và thẩm quyền theo luật định. Ban thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết về phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020, với nội dung chủ yếu sau:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2020 là 4.197.058 triệu đồng, trong đó:

+ Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 404.615 triệu đồng.

+ Thu nội địa 3.792.443 triệu đồng.

- Tổng thu ngân sách địa phương 14.333.055 triệu đồng.

- Tổng chi ngân sách địa phương 13.917.396 triệu đồng.

- Tổng chi trả nợ gốc của ngân sách cấp tỉnh: 53.395 triệu đồng.

- Kết dư ngân sách địa phương năm 2020 là 362.264 triệu đồng.

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách lưu ý một số nội dung để đại biểu quan tâm thảo luận:

Một là, một số nguồn thu vượt cao so với dự toán được giao cụ thể như:

Thu thuế sử dụng đất; thu hồi vốn, lợi nhuận sau thuế; thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thu tiền thuê đất, mặt nước; thu từ khu vực doanh nghiệp do Nhà nước giữ vai trò chủ đạo địa phương quản lý; thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh; thu từ thuế bảo vệ môi trường; thu từ hoạt động xổ số kiến thiết; thu khác ngân sách nhà nước... Tuy nhiên, còn một số nguồn thu đạt thấp so với dự toán và thu ngoài kế hoạch HĐND tỉnh giao như: Thu từ lệ phí trước bạ; thu từ khu vực doanh nghiệp do Nhà nước giữ vai trò chủ đạo Trung ương quản lý; thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; thu tiền cho thuê bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước, thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp... Do đó, cần thảo luận đánh giá sát công tác dự báo tình hình kinh tế - xã hội, công tác giao dự toán và việc tổ chức thực hiện các giải pháp tài chính trong năm tài chính và những năm tiếp theo.

Hai là, việc thu - chi từ chuyển nguồn còn chiếm tỷ trọng khá cao trong cơ cấu nguồn thu, chủ yếu chuyển nguồn từ nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Trong năm 2020, chi đầu tư phát triển chỉ đạt 72,27% so với dự toán HĐND tỉnh giao; chi cho lĩnh vực khoa học công nghệ đạt thấp 53,64% so với dự toán HĐND tỉnh giao; trong khi đó, chi khác chỉ đạt 45,54% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Do đó, cần thảo luận, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn.

Ba là, kết dư ngân sách cấp huyện còn khá lớn (220.339 triệu đồng), trong khi niên độ tài chính lại phát sinh điều chỉnh bổ sung ngân sách cho cấp huyện để thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đại biểu cần thảo luận, làm rõ thực chất số kết dư ngân sách cấp huyện.

Bên cạnh đó, việc thực hiện các kết luận và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020, UBND tỉnh đã rất nghiêm túc thực hiện và quyết liệt chỉ đạo các đơn vị chuyên môn tổ chức thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước chưa được dứt điểm, đạt 69,67%, trong đó có việc xử lý kiến nghị về tài chính, cụ thể: Tổng số tiền kiến nghị xử lý tài chính, bao gồm kiến nghị khác của Kiểm toán Nhà nước là 165.515.576.044 đồng; số đã thực hiện 115.307.466.261 đồng; số còn lại đang triển khai thực hiện là 50.208.109.783 đồng. Ban đề nghị UBND tỉnh tiếp tục sớm chỉ đạo dứt điểm vấn đề này, đồng thời có báo cáo về Thường trực HĐND tỉnh theo quy định.

Ban KTNS đề nghị năm 2021 - 2022 và những năm tiếp theo, UBND tỉnh tiếp tục quan tâm trong lãnh đạo, điều hành tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, khảo sát để kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại, yếu kém như kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trong nhiều năm qua. Đồng thời quan tâm chỉ đạo công tác đánh giá về trình độ chuyên môn, kỹ năng, năng lực của đội ngũ cán bộ đảm nhiệm trực tiếp về công tác quản lý, quản trị, tài chính, kế toán,... để có định hướng chỉ đạo hợp lý, phù hợp, đảm bảo yêu cầu vị trí, chức danh, môi trường làm việc - công tác tại cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu về tăng cường thực hiện chuyển đổi số quốc gia, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, nền kinh tế số và đảm bảo an toàn, an ninh mạng

(đáp ứng yêu cầu chỉ đạo của Chính phủ). Tăng cường chất lượng công tác dự báo, đánh giá và phân tích các diễn biến do các hạn chế nội tại nền kinh tế của tỉnh, từ đó có giải pháp sát hợp cho từng kịch bản trước những thách thức, còn tiềm ẩn nhiều rủi ro,... trong chỉ đạo điều hành ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt dự toán, hiệu quả, “khả ưu” trong thời gian tới.

Ban KTNS thống nhất trình dự thảo nghị quyết tại kỳ họp và đề nghị HĐND tỉnh xem xét, ban hành nghị quyết.

9. Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách tỉnh Hậu Giang năm 2021

Căn cứ Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo nghị quyết là có cơ sở pháp lý và phù hợp với thẩm quyền ban hành văn bản.

Qua thẩm tra, Ban KTNS cơ bản thống nhất nội dung tờ trình và dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Hậu Giang năm 2021, với nội dung chủ yếu sau:

+ Điều chỉnh tổng dự toán thu ngân sách địa phương năm 2021 từ 9.673.608 triệu đồng lên 9.738.636 triệu đồng (bổ sung tăng thêm 65.028 triệu đồng, trong đó: Thu hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương 63.724 triệu đồng; Thu từ nguồn kết dư ngân sách năm 2020 là 1.304 triệu đồng).

+ Điều chỉnh tổng dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021 từ 9.633.287 triệu đồng lên 9.698.315 triệu đồng (bổ sung tăng thêm 65.028 triệu đồng, trong đó tăng chi đầu tư phát triển là 7.732 triệu đồng; giảm chi thường xuyên 6.428 triệu đồng (giảm chi từ nguồn kết dư ngân sách cấp huyện năm 2020); chi hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương là 63.724 triệu đồng).

+ Thống nhất điều chỉnh giảm nguồn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo còn dư của các huyện, thành phố là 25.000 triệu đồng. Bổ sung kinh phí hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế áp dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang là 3.000 triệu đồng; giá dịch vụ giáo dục (học phí) học kỳ I năm học 2021 - 2022 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Hậu Giang là 10.441 triệu đồng và bổ sung vào lĩnh vực chi khác 11.559 triệu đồng để tiếp tục điều hành đến cuối năm.

Ban Kinh tế - Ngân sách lưu ý và đề nghị vấn đề sau: UBND tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo, điều hành ngân sách địa phương nhất là chỉ đạo thực hiện chuyển nguồn theo đúng quy định của pháp luật, tiếp tục khắc phục những hạn chế theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước và kết quả giám sát của HĐND; Ban KTNS đề nghị UBND tỉnh tiếp tục tăng cường thực hiện từng bước phân cấp mạnh, cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước các cấp, tăng dần tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên. Tiếp tục quan tâm cân đối thu - chi ngân sách, bố trí nguồn dự phòng thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh, kinh phí phòng chống thiên tai,... an sinh xã hội.

Ban KTNS kính trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành nghị quyết.

10. Dự thảo Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu - chi ngân sách địa phương năm 2022 tỉnh Hậu Giang

Ban cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu - chi ngân sách địa phương năm 2022, chủ yếu như sau:

Về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2022

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 4.800.000 triệu đồng, trong đó:

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 500.000 triệu đồng.
- Thu nội địa 4.300.000 triệu đồng.
- + Thu ngân sách trung ương hưởng 588.150 triệu đồng.
- + Thu ngân sách địa phương hưởng 3.711.850 triệu đồng.

Về dự toán thu - chi ngân sách địa phương năm 2022

- Tổng thu ngân sách địa phương 7.914.130 triệu đồng.
- Tổng chi ngân sách địa phương 7.954.330 triệu đồng.

Qua thẩm tra Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với đánh giá của UBND tỉnh về thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021 (số ước thực hiện đến 31/12/2021): Nhìn chung tổng thu ngân sách nhà nước, tổng chi ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh đều vượt so với dự toán HĐND tỉnh giao. Tổng thu nội địa ngân sách địa phương nếu loại trừ ghi thu – ghi chi đồng thời tiền thuê đất (100.000 triệu đồng), tiền sử dụng đất (200.000 triệu đồng) và thu xổ số kiến thiết (880.000 triệu đồng) thì tổng thu nội địa ngân sách địa phương hưởng là 2.169.865 triệu đồng đạt 103,39% dự toán HĐND tỉnh, vượt 3,39%, tương đương 71.168 triệu đồng. Mặc dù, tỉnh Hậu Giang bị ảnh hưởng rất lớn do đại dịch Covid-19 bùng phát lần thứ tư trong điều kiện tỉnh còn nhiều khó khăn, nền kinh tế của tỉnh với quy mô nhỏ, chỉ chiếm khoảng 4% tổng tăng trưởng kinh tế vùng ĐBSCL, thấp nhất trong 13 tỉnh và chỉ bằng 1/3 tỉnh cao nhất là Long An, nhưng thu ngân sách vẫn vượt so với dự toán trung ương và HĐND tỉnh giao, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương đáp ứng yêu cầu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo, các chế độ an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, các chế độ về lương và các khoản phụ cấp cho cán bộ, công chức, viên chức; các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách tiếp tục được quan tâm và bảo đảm kịp thời.

Năm 2022 là năm thứ hai triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hậu Giang lần thứ XIV, thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 – 2025, là năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách mới, nên có ý nghĩa rất quan trọng. Ban cơ bản nhất trí với 05 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của UBND tỉnh đề ra để thực hiện thu – chi ngân sách năm 2022 (tại Báo cáo số 170/BC-UBND ngày 18/11/2021). Ban xin lưu ý một số vấn đề sau:

Một, về nguyên tắc chi, thực hiện đúng Luật Ngân sách nhà nước, các định mức chi đầu tư, chi thường xuyên; ưu tiên nguồn lực cho phòng, chống dịch; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, đúng mục đích; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

Hai, đề nghị UBND tỉnh điều hành phân đầu dành toàn bộ số tăng thu, tiết kiệm chi tăng thêm của ngân sách địa phương để thực hiện cân đối chi cho đầu tư phát triển.

Ba, UBND tỉnh, ngành tài chính tiếp tục quan tâm tập trung chỉ đạo tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước.

Bốn, UBND tỉnh, ngành thuế tiếp tục quan tâm tập trung chỉ đạo quyết liệt trong công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, chống thất thu thuế, trốn thuế; khai thác, nuôi dưỡng nguồn thu, tiếp tục giảm tỷ lệ nợ thuế, thực hiện nghiêm về quy định đấu giá khi thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai.

Năm, về cân đối ngân sách địa phương, do còn nhiều nhiệm vụ chi, nhất là công tác phòng, chống dịch Covid-19 dự kiến còn phát sinh lớn, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương trong thời gian tới, nhất là từ nay đến Tết Nguyên đán Nhâm Dần, chủ động bám sát tình hình, có phương án chủ động bố trí nguồn kinh phí cho nhiệm vụ phát sinh.

11. Dự thảo Nghị quyết về phân bổ ngân sách tỉnh Hậu Giang năm 2022

Qua thẩm tra, Ban KTNS nhận thấy việc UBND tỉnh trình Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về phân bổ ngân sách tỉnh Hậu Giang năm 2022 đảm bảo cơ sở pháp lý và thẩm quyền ban hành văn bản theo quy định pháp luật. Ban cơ bản nhất trí phương án phân bổ dự toán ngân sách tỉnh Hậu Giang năm 2022, chủ yếu như sau:

- Phân bổ thu ngân sách cấp tỉnh và ngân sách các huyện, thị xã, thành phố, cụ thể:

+ Tổng nguồn thu ngân sách cấp tỉnh là 7.462.480 triệu đồng, trong đó thu ngân sách được hưởng theo phân cấp là 3.260.200 triệu đồng.

+ Tổng nguồn thu ngân sách các huyện, thị xã, thành phố là 3.772.881 triệu đồng, trong đó thu ngân sách được hưởng theo phân cấp là 451.650 triệu đồng.

+ Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022 được xây dựng tích cực, khả thi theo đúng quy định của pháp luật. Trong đó, nguồn thu tiền sử dụng đất dành 10% tổng thu (kể cả nguồn thu vượt nếu có) để thực hiện công tác đo đạc.... theo quy định (giai đoạn trước là 15%); phần còn lại 90% (kể cả nguồn thu vượt nếu có, giai đoạn trước 85%) bố trí để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội (theo quy định tại Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

- Việc phân bổ chi ngân sách các cấp theo cơ cấu nguồn vốn, chi tiết theo ngành, lĩnh vực, chương trình, dự án cụ thể, trên cơ sở các chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu theo quy định hiện hành và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên, chi đầu tư theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022.

Tuy nhiên, Ban đề nghị trong chỉ đạo điều hành UBND tỉnh cần tiếp tục quan tâm một số vấn đề sau:

Một, bám sát các mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và giai đoạn 2021 - 2025 của Tỉnh, xác định nhiệm vụ trọng tâm thực hiện trong năm 2022 sắp xếp theo thứ tự ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trên cơ sở khả năng nguồn lực; triệt để tiết kiệm. Đảm bảo thực hiện các chính sách an sinh xã hội, dành nguồn dự phòng theo quy định để chủ động xử lý các tình huống đột xuất, cấp bách như thiên tai, dịch bệnh, tăng quỹ dự trữ,... Ưu tiên thực hiện các chương trình, đề án, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua.

Hai, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, dành nguồn lực cho phòng, chống dịch Covid-19, phục hồi kinh tế và dự phòng cho các trường hợp bất khả kháng, khắc phục hậu quả thiên tai; cắt giảm các khoản chi chưa thật sự cần thiết; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; không bố trí chi cho các chính sách chưa ban hành. Thu hồi các khoản ứng trước chi ngân sách nhà nước đến hạn theo quy định tại Điều 50 Luật Ngân sách nhà nước.

Ba, tổ chức, triển khai, cụ thể hóa thực hiện linh hoạt có hiệu quả thiết thực 07 nhóm giải pháp được đề cập tại Báo cáo số 176/BC-UBND ngày 20/11/2021 của UBND tỉnh, Báo cáo kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm ngân sách tỉnh Hậu Giang năm 2022 – 2024. Định kỳ có sơ kết, tổng kết, đánh giá để điều chỉnh, bổ sung kịp thời, linh hoạt, thích ứng trong điều kiện bình thường mới.

12. Dự thảo Nghị quyết ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

Về cơ sở pháp lý: Việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua dự thảo nghị quyết là phù hợp thẩm quyền theo Luật Ngân sách nhà nước và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của các ngành được xây dựng sát với nhiệm vụ đặc thù của từng ngành, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và hướng dẫn của từng bộ, ngành trung ương theo lĩnh vực.

Qua thẩm tra Ban KTNS thống nhất dự thảo nghị quyết, tuy nhiên, Ban xin lưu ý và nhấn mạnh một số vấn đề như sau:

Một, các đơn vị sự nghiệp công xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, sử dụng tài sản, công khai tài chính, kiểm toán nội bộ theo quy định; bảo đảm chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; thực hiện quy định về công khai; trách nhiệm giải trình về hoạt động và số liệu thu, chi khi lập phương án tự chủ tài chính của đơn vị trước cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan kiểm toán, thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật hiện hành.

Hai, UBND tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và các quy định pháp luật khác có liên quan để làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ; ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước;

Ba, UBND tỉnh ban hành cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công; thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử phạt vi phạm trong hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công và tổ chức thực hiện các nội dung khác về trách nhiệm quản lý nhà nước đối với dịch vụ sự nghiệp công và đơn vị sự nghiệp công thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

Bốn, đề nghị UBND tỉnh bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và lộ trình điều chỉnh tính đủ các chi phí hình thành giá dịch vụ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

13. Dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Qua thẩm tra và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu cho thấy:

+ Trên địa bàn tỉnh với 500 ấp, khu vực có sản xuất nông nghiệp, trong đó, có 453 ấp, khu vực vẫn còn các tuyến đường chưa được công trình đô thị thu gom chất thải rắn sinh hoạt. Thực hiện Đề án Hậu Giang xanh, các đơn vị địa phương và Hội Nông dân tỉnh đã vận động, thành lập Tổ thu gom chất thải rắn sinh hoạt quy mô theo ấp, khu vực hoặc xã, phường, thị trấn, với số lượng người tham gia thu gom ở mỗi tổ từ 1 - 5 người và 438 Tổ thu gom bao bì, vỏ chai thuốc bảo vệ thực vật được thành lập ở các ấp, khu vực. Tuy nhiên, hầu hết các tổ hoạt động theo tinh thần tự nguyện, chưa có thu nhập hoặc hỗ trợ nào khác, chỉ có 03 địa phương trả thu nhập cho người thu gom khoảng 150.000 đến 1.940.000 đồng/người/ tháng từ thu phí vệ sinh của hộ dân.

+ Chưa có hướng dẫn thống nhất trên địa bàn tỉnh về quy mô thành lập các tổ, tần suất thu gom, điều kiện trang bị phòng hộ thu gom, việc chi trả thu nhập,... và chưa có chính sách hỗ trợ phù hợp cho các đối tượng.

Qua thẩm tra Ban kinh tế - Ngân sách nhận thấy:

+ Về cơ sở pháp lý: Căn cứ điểm h, khoản 3, Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua và ban hành nghị quyết là có cơ sở pháp lý và phù hợp về thẩm quyền ban hành văn bản.

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với nội dung, mức chi của dự thảo nghị quyết. Việc quy định chính sách hỗ trợ cho Tổ vệ sinh môi trường ở địa phương thực hiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang là biện pháp hỗ trợ, khuyến khích người thu gom chất thải trong quá trình lao động, sản xuất và sinh hoạt nhằm bảo vệ môi trường, kiểm soát ngày càng tốt hơn chất thải rắn, nhất là ở khu vực nông thôn. Ban đề nghị HĐND tỉnh xem xét ban hành nghị quyết. Tuy nhiên, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

Một, khi chính sách được ban hành Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Thường trực UBND tỉnh sớm có hướng dẫn việc thành lập các Tổ thu gom chất thải rắn sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang thống nhất theo ấp, khu vực và xem xét việc sáp nhập Tổ thu gom chất thải rắn sinh hoạt và Tổ thu gom bao bì, vỏ chai thuốc bảo vệ thực vật đã được thành lập tại các ấp, khu vực thành Tổ thu gom chất thải rắn sinh hoạt và bao bì, vỏ chai thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng điều kiện, yêu cầu trong quá trình kiểm tra, quản lý, hỗ trợ tăng thêm phần thu nhập cho các thành viên trong tổ.

Hai, việc hỗ trợ chi trả thu nhập cho người thu gom từ phí vệ sinh thu trong hộ dân cần đảm bảo tính công bằng, minh bạch và công khai theo quy định về thu, quản lý và sử dụng các khoản phí tại địa phương.

Ba, thực hiện sơ, tổng kết đánh giá kết quả đạt được, những mặt còn hạn chế để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp thực tiễn, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

14. Về dự thảo các Nghị quyết: Quy định nội dung, mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2030; quy định nội dung chi thường xuyên hoạt động kinh tế giao thông đường thủy nội địa do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Nghị quyết ban hành, sửa đổi chế độ hành chính sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Về cơ sở pháp lý: Phù hợp với thẩm quyền ban hành văn bản được quy định trong Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật của chuyên ngành có liên quan.

Về mức chi cụ thể được chi tiết cụ thể tại các phụ lục đối với từng dự thảo nghị quyết.

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất trình HĐND tỉnh xem xét thông qua và ban hành nghị quyết. Tuy nhiên Ban Kinh tế - Ngân sách lưu ý các vấn đề sau:

+ Việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phải đảm bảo có trọng tâm, phù hợp với mục tiêu hỗ trợ và khả năng cân đối ngân sách địa phương; đảm bảo công khai, minh bạch, không chồng chéo, trùng lặp.

+ Cơ quan chủ trì cần bám sát các nhiệm vụ theo chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và kế hoạch triển khai hàng năm, xây dựng dự toán trình cấp có thẩm quyền phân bổ, thực hiện.

+ Căn cứ vào nội dung, mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; nội dung, mức chi hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; nội dung chi thường xuyên hoạt động kinh tế giao thông đường thủy nội địa do địa phương quản lý và ban hành, sửa đổi chế độ hành chính sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang được HĐND tỉnh thông qua. Các cơ quan có liên quan thực hiện việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên đúng quy định pháp luật hiện hành.

+ Định kỳ, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả, hiệu quả trong việc thực hiện các nghị quyết, gửi về Thường trực HĐND tỉnh theo quy chế phối hợp công tác được quy định tại Nghị quyết số 37/NQLT/HĐND-UBND-UBMTTQVN ngày 27/8/2021 về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND – UBND – Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh Hậu Giang, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

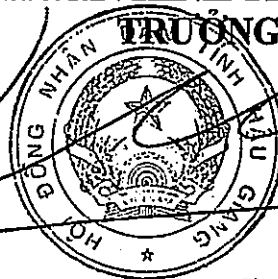
Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị. /

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND tỉnh;

- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Đặng Cao Trí

